

Số: 5305 /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 9 năm 2019

TỜ TRÌNH

Xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới (quốc tế), châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) trong các lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Thể dục - Thể thao, Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật, Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-BVHTTDL ngày 14/6/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các môn, nội dung thi đấu thể thao thuộc nhóm I, nhóm II và nhóm III;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 13490/BTC-NSNN ngày 02/11/2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3878/BVHTTDL-TĐKT ngày 28/8/2018, Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2867/BTTTT-CBC ngày 27/8/2018, Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 2623/BKH-CN-TĐKT ngày 24/8/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3720/BGDĐT-TĐKT ngày 24/8/2018 và khả năng cân đối ngân sách tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới (quốc tế), châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) trong các lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Thể dục - Thể thao, Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật, Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Quy định về khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới, châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc trên các lĩnh vực (gọi tắt là cuộc thi, kỳ thi) trên địa bàn tỉnh hiện đang thực hiện theo Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về quản lý tổ chức hội thi, hội diễn, kỳ thi, cuộc thi, xét chọn giải thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và khen thưởng thành tích đoạt giải tại các hội thi, kỳ thi quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia, khu vực quốc gia và cấp tỉnh.

Qua 6 năm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế trên, toàn tỉnh đã có 38 lượt tập thể, 1.066 lượt cá nhân trên địa bàn tỉnh lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi trên các lĩnh vực như: Thể dục - Thể thao, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Nghệ thuật,... đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen với tổng số tiền thưởng là 5,898 tỷ đồng (mức thưởng này tính trên hệ số lương cơ sở, số tiền thực tế được tính tại thời điểm khen thưởng, qua 6 năm đã có nhiều lần thay đổi mức lương cơ sở). Việc khen thưởng trên đã tạo được động lực to lớn, khơi dậy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy sáng kiến, cải tiến, hăng say trong tập luyện, thi đấu, lao động và công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam.

Tuy nhiên, qua thời gian triển khai thực hiện, Quy chế trên đã bộc lộ nhiều điểm tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- **Thứ nhất:** Số tiền thưởng còn ít, chưa tương xứng với thành tích lập được của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh khi tham gia các cuộc thi, kỳ thi (đặc biệt là các cuộc thi, kỳ thi thành tích cao) nên chưa tạo được sự động viên, khích lệ lớn.

- **Thứ hai:** Chưa quy định cụ thể việc lập được thành tích trên các lĩnh vực như giáo dục và đào tạo, thể dục - thể thao,... để có mức thưởng tương ứng (quy định chung, tính đồng trên tất cả các lĩnh vực).

Đối với từng lĩnh vực vẫn chưa có quy định cụ thể việc lập được thành tích ở các cấp độ khác nhau như: Đối với cấp quốc gia trong thể thao có nhiều loại như: Đại hội Thể dục, thể thao toàn quốc, giải Vô địch thể thao quốc gia; Giải Vô địch trẻ, thanh thiếu niên - nhi đồng; giải Cúp các câu lạc bộ toàn quốc; Đại hội, giải thể thao dành cho người khuyết tật; dành cho học sinh, sinh viên; giải thể thao quần chúng toàn quốc,... từ đó chưa động viên, khích lệ được những vận động viên lập được thành tích cao.

- **Thứ ba:** Chưa quy định ràng buộc cụ thể đối tượng tham dự các cuộc thi, kỳ thi để được khen thưởng, từ đó nảy sinh bất cập, lợi dụng chính sách đề nghị khen thưởng đối với các cuộc thi mang tính phong trào, quần chúng, không có tính cạnh tranh hoặc những cuộc thi không được cơ quan có thẩm quyền cử đi tham dự,.. nhưng vẫn được thưởng như những cuộc thi có tính cạnh tranh cao như Seagame, Đại hội Thể thao toàn quốc,...

- **Thứ tư:** Việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong các cuộc thi, kỳ thi còn bất cập, cụ thể: Theo quy định tại Quy chế thi ngoài được thưởng tiền thì các tập thể, cá nhân trên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen. Tuy nhiên qua thực tế, nhiều cá nhân liên tục được tặng Bằng khen, có khi 1 năm 1 cá nhân được tặng 2 hoặc 3 Bằng khen; có người qua 6 năm thực hiện Quy chế đã được tặng 6 Bằng khen,.. từ đó dẫn đến chất lượng khen thưởng chưa cao.

Để nâng cao chất lượng khen thưởng, khắc phục những tồn tại, hạn chế và có cơ sở trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản (Công văn số 4247/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4264/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4265/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4268/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4269/UBND-NC ngày 02/8/2018 và Công văn số 6223/UBND-NC ngày 31/10/2018) gửi 6 Bộ đề xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết. Đến nay 5 Bộ đã có ý kiến gồm: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ. Riêng đối với Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã gửi văn bản xin ý kiến 2 lần nhưng đều không phản hồi.

Qua ý kiến tham gia của các Bộ (có các văn bản kèm theo), đa phần đều thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết trên, nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách địa phương, trung ương không hỗ trợ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Xây dựng Nghị quyết quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới, châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) nhằm tạo động lực to lớn, khơi dậy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy sáng kiến, cải tiến, hăng say trong tập luyện, thi đấu, lao động và công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam.

- Nội dung Nghị quyết phải phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và yêu cầu thực tiễn.

- Phải đảm bảo nguồn lực để thực hiện việc thưởng trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc ban hành quy định mức thưởng phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và luật ngân sách, đảm bảo cân đối nguồn ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định về thẩm quyền ban hành các chính sách mang tính đặc thù của địa phương theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi.

Trên cơ sở đăng ký năm 2017 của Sở Nội vụ, ngày 10/01/2018 Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 131/QĐ-UBND ban hành Chương trình công tác năm 2018. Theo đó, giao cho Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết trên tại kỳ họp giữa kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018.

Ngày 04/5/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các Sở, ban, ngành có liên quan của tỉnh để thảo luận và thông qua các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX. Sau khi các thành viên dự họp tham gia ý kiến thảo luận, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2892/UBND-TH ngày 04/6/2018 và Công văn số 6255/UBND-TH ngày 31/10/2018 gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị dừng không trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết trên tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018 để xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

Sau khi xin dừng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các văn bản (Công văn số 4247/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4264/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4265/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4268/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4269/UBND-NC ngày 02/8/2018 và Công văn số 6223/UBND-NC ngày 31/10/2018) gửi 6 Bộ để xin ý kiến dự thảo Nghị quyết. Hiện 5 Bộ đã có ý kiến gồm: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Sau khi có ý kiến tham gia góp ý của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cho Sở Nội vụ tiến hành nghiên cứu, rà soát, hoàn chỉnh lại các nội dung của dự thảo Nghị quyết, xây dựng dự thảo Trình trình của Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi các Sở, ngành tỉnh có liên quan cho ý kiến góp ý (tại Công văn số 319/SNV-BTĐKT ngày 18/02/2019 của Sở Nội vụ) và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết (Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số 277/STP-XD&KTVBQPPL ngày 14/3/2019).

Ngày 27/3/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì, làm việc với các Sở, ngành có liên quan của tỉnh gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và

Công nghệ để nghe báo cáo, trao đổi, thảo luận cụ thể các nội dung trong dự thảo Nghị quyết và có Tờ trình số 2272/TTr-UBND ngày 25/4/2019 trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết.

Ngày 03/5/2019, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các thành viên của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức buổi làm việc để nghe Sở Nội vụ báo cáo các nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết trên.

Sau khi có ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 286/HĐND-VP ngày 04/7/2019 về việc chưa trình dự thảo Nghị quyết trên tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019 và đề nghị tiếp tục hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các Sở ngành có liên quan của tỉnh hoàn chỉnh lại một số nội dung dự thảo Nghị quyết. Đến nay, các bước tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo theo đúng quy định, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Nghị quyết có 9 điều, gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

Điều 2. Giải thích từ ngữ;

Điều 3. Nguyên tắc thưởng;

Điều 4. Mức thưởng trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;

Điều 5. Mức thưởng trong lĩnh vực Thể dục - Thể thao;

Điều 6. Mức thưởng trong lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí;

Điều 7. Mức thưởng trong lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật;

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện;

Điều 9. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới (quốc tế), châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) trong các lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Thể dục - Thể thao, Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật, Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Đối tượng áp dụng:

+ Tập thể, cá nhân là những người đang sinh sống, lao động, học tập, làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Quảng Nam cử đi tham dự và đạt thành tích

cao tại các cuộc thi quốc gia hoặc được cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương cử đi tham dự và đạt thành tích cao tại các cuộc thi quốc tế, châu lục, khu vực Đông Nam Á (phải có ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Quảng Nam trước khi tham dự).

+ Tập thể, cá nhân là những người đang sinh sống, làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam được cơ quan có thẩm quyền phân công trực tiếp huấn luyện, hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng cho các tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi, kỳ thi.

2.2. Giải thích từ ngữ

Để tạo sự thống nhất và thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, Nghị quyết đã giải thích rõ một số từ ngữ có liên quan đến các cuộc thi, kỳ thi và tập thể tham gia các cuộc thi, kỳ thi, cụ thể:

- Cuộc thi quy định tại dự thảo Nghị quyết này được hiểu như sau:

+ Cuộc thi quốc tế là các cuộc thi được tổ chức trên phạm vi toàn thế giới và có đăng ký tham gia của cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương.

+ Cuộc thi châu lục là các cuộc thi được tổ chức trên phạm vi châu lục hoặc liên châu lục và có đăng ký tham gia của cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương.

+ Cuộc thi khu vực Đông Nam Á là các cuộc thi được tổ chức trên phạm vi toàn khu vực các nước Đông Nam Á.

+ Tập thể đạt giải tại các cuộc thi được thưởng theo Nghị quyết này là có từ 02 người trở lên cùng tham dự một nội dung, thể loại thi.

- Tập thể đạt giải tại các cuộc thi được thưởng theo Nghị quyết này là có từ 02 người trở lên cùng tham dự một nội dung, thể loại thi.

- Các tập thể, cá nhân đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba hoặc giải A, giải B, giải C) tại các cuộc thi gọi chung là đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng để thống nhất thực hiện việc thưởng theo Nghị quyết này.

2.3. Nguyên tắc thưởng

- Việc thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc thi phải được tiến hành công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời (chậm nhất là sau 30 ngày kể từ ngày lập được thành tích, các cơ quan, đơn vị phải thực hiện việc đề nghị thưởng) nhằm động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao. Thành tích đạt được càng cao thì mức thưởng càng lớn. Không thưởng đối với các tập thể, cá nhân đạt giải Khuyến khích quốc gia, các giải khu vực quốc gia (bao gồm các giải khu vực được công nhận là toàn quốc), các giải cấp tỉnh và các cuộc thi có tính chất giao lưu, giao hữu, trưng bày, triển lãm, không có tính cạnh tranh cao.

- Ngoài quy định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, của các Bộ, ban, ngành Trung ương, của Ban Tổ chức các cuộc thi; các tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi, kỳ thi được thưởng theo Nghị quyết này.

- Căn cứ kết quả các cuộc thi (các văn bằng, chứng chỉ hoặc quyết định công nhận của Ban Tổ chức cuộc thi) và văn bản của cấp có thẩm quyền cử đi tham dự để xét thưởng. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ quyết định cử hoặc ủy quyền cho các Sở, ban, ngành tỉnh quyết định cử các tập thể, cá nhân tham dự các cuộc thi.

- Việc thưởng được thực hiện bằng tiền Việt Nam đồng (đơn vị tính là triệu đồng). Đối với tập thể đạt giải tại các cuộc thi thì mức tiền thưởng gấp 02 lần mức tiền thưởng tương ứng của cá nhân (đối với lĩnh vực Thể dục - Thể thao thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết).

- Việc phân chia tiền thưởng cho tập thể đạt giải và cho tập thể (tổ, nhóm) huấn luyện viên, giáo viên, giảng viên, người được phân công đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, giảng dạy cho tập thể, cá nhân đạt thành tích cao do cơ quan, đơn vị trình thưởng thực hiện việc phân chia theo công sức đóng góp cụ thể của từng cá nhân.

2.4. Về mức thưởng

Nghị quyết quy định cụ thể mức tiền thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi trong từng lĩnh vực, cụ thể:

- **Đối với lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:** Theo ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh dự kiến đề xuất quy định mức thưởng trong lĩnh vực này gần bằng với mức thưởng trong dự thảo Nghị định của Chính phủ cho học sinh, sinh viên đạt giải tại các kỳ thi học sinh, sinh viên giỏi quốc gia, quốc tế, kỹ năng nghề quốc gia, quốc tế hiện đang được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất với Chính phủ để ban hành Nghị định (dự thảo Nghị định này hiện đang được xin ý kiến góp ý, chưa ban hành), cụ thể như sau:

+ Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải tại các cuộc thi, kỳ thi Olympic quốc tế, khu vực quốc tế và quốc gia các môn học, khoa học - kỹ thuật và kỹ năng nghề được thưởng với mức tiền thưởng theo như tại Phụ lục 1 kèm theo Tờ trình này.

+ Giảng viên, giáo viên đang giảng dạy tại các trường học của tỉnh tham gia thi và đạt giải tại hội thi thiết bị đào tạo tự làm và hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp quốc gia được thưởng với mức tiền thưởng theo như tại Phụ lục 1.

+ Học sinh đang theo học tại các trường Trung học phổ thông thuộc tỉnh tham dự kỳ thi và đỗ thủ khoa vào các trường Đại học (Học viện) thuộc top 10 các trường Đại học (Học viện) trong nước theo công bố gần nhất của cấp thẩm quyền được thưởng 10 triệu đồng; trường hợp 01 học sinh đỗ thủ khoa từ hai trường Đại học (Học viện) trở lên được thưởng 15 triệu đồng.

+ Cá nhân giảng viên, giáo viên (hoặc tổ, nhóm giảng viên, giáo viên) trực tiếp bồi dưỡng các học sinh, sinh viên, học viên hoặc tập thể học sinh, sinh viên, học viên đạt các giải được hưởng bằng 60% mức tiền thưởng của

học sinh, sinh viên, học viên hoặc tập thể học sinh, sinh viên, học viên do mình giảng dạy đạt giải. Trường hợp có nhiều (từ 02 trở lên) học sinh, sinh viên, học viên đạt giải thì được hưởng bằng mức tiền thưởng của học sinh, sinh viên, học viên (trong cùng nội dung, thể loại thi) đạt giải cao nhất.

- Đối với lĩnh vực Thể dục - Thể thao: Đối với các vận động viên của tỉnh đạt được thành tích tại các giải thi đấu thể thao quốc tế, ngoài mức thưởng của Trung ương theo quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ, UBND tỉnh dự kiến đề xuất quy định mức thưởng thêm của tỉnh cho các vận động viên (không thưởng đối với huấn luyện viên) bằng 40 đến 50% mức thưởng của Trung ương theo quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ.

Đối với các vận động viên, huấn luyện viên đạt giải tại các giải thi đấu thể thao toàn quốc: Theo quy định tại Khoản 9, Điều 8, Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ thì Trung ương không thưởng, giao cho các tỉnh quyết định việc thưởng. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến đề xuất quy định mức thưởng cho đối tượng này phù hợp với tình hình thực tế, tính chất đặc thù và ngân sách tỉnh theo như Phụ lục 2 ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết.

Cụ thể, việc thưởng đối với lĩnh vực Thể dục - Thể thao, UBND tỉnh đề xuất quy định trong Nghị quyết như sau:

+ Vận động viên đạt giải tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế, châu lục, khu vực Đông Nam Á, quốc gia được thưởng với mức tiền thưởng theo như tại Phụ lục 2 kèm theo Tờ trình này. Danh mục các môn thể thao thuộc các nhóm I, II và III thực hiện theo công bố của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 2112/QĐ-BVHTTDL ngày 14/6/2019.

+ Vận động viên đạt giải tại các giải cúp thế giới, cúp châu Á, cúp Đông Nam Á và cúp quốc gia; giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thế giới; các đại hội, giải thi đấu thể thao vô địch trẻ châu Á, Đông Nam Á, quốc gia được thưởng bằng 50% mức tiền thưởng dành cho đại hội, giải vô địch của môn thể thao tương ứng theo như tại Phụ lục 2.

+ Vận động viên đạt giải tại các giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thế giới, châu Á, Đông Nam Á, toàn quốc có quy định lứa tuổi được thưởng tối đa bằng 50% mức tiền thưởng tại Phụ lục 2, cụ thể như sau:

Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên dưới 12 tuổi: Được thưởng bằng 20% mức tiền thưởng tương ứng tại Phụ lục 2;

Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi: Được thưởng bằng 30% mức tiền thưởng tương ứng tại Phụ lục 2;

Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: Được thưởng bằng 40% mức tiền thưởng tương ứng tại Phụ lục 2;

Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 18 tuổi đến dưới 21 tuổi: Được thưởng bằng 50% mức tiền thưởng tương ứng tại Phụ lục 2.

+ Vận động viên đạt giải tại các đại hội, giải thể thao dành cho người khuyết tật, học sinh, sinh viên, Hội khỏe phù đồng toàn quốc, Hội thi thể thao các Dân tộc thiểu số toàn quốc được thưởng tối đa bằng 50% mức tiền thưởng tương ứng tại Phụ lục 2, cụ thể như sau:

Đối với các đại hội, giải thể thao dành cho người khuyết tật được thưởng bằng 50%; đối với các đại hội, giải vô địch trẻ dành cho người khuyết tật được thưởng bằng 25%.

Đối với các đại hội, giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên, Hội khỏe phù đồng toàn quốc, Hội thi thể thao các Dân tộc thiểu số toàn quốc được thưởng bằng 30%.

+ Vận động viên lập thành tích trong các môn thể thao có nội dung thi đấu tập thể được thưởng như sau: Mỗi vận động viên trong tập thể được thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng của cá nhân đạt giải.

Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi thì được thưởng như sau: Nếu đã thưởng cho cá nhân thì không thưởng đồng đội và ngược lại.

+ Huấn luyện viên (tổ, nhóm huấn luyện viên) trực tiếp đào tạo, huấn luyện vận động viên đạt giải tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc gia được hưởng với mức tiền thưởng như sau: Huấn luyện vận động viên thi đấu nội dung cá nhân thì được hưởng bằng mức tiền thưởng của vận động viên. Trường hợp có nhiều (từ 02 trở lên) vận động viên (đối với môn cá nhân) đạt giải trong cùng nội dung, thể loại thi đấu thì được hưởng bằng mức tiền thưởng của vận động viên đạt giải cao nhất.

Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo, huấn luyện đội tuyển thi đấu đạt giải trong các giải thi đấu thể thao có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được hưởng bằng mức tiền thưởng đối với vận động viên đạt giải nhân với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau: Dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên.

+ Đối với môn Bóng đá, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức thưởng riêng phù hợp với tình hình thực tế, quy mô, tính chất của từng giải đấu cấp quốc gia và ngân sách tỉnh (chỉ thực hiện việc thưởng khi đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng).

- **Mức thưởng trong lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí:** Các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo đều có văn bản phản hồi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh

để quy định mức thưởng cho phù hợp, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tiến hành rà soát và dự kiến quy định mức thưởng theo như tại Phụ lục 3 kèm theo Tờ trình này, cụ thể quy định việc thưởng đối với lĩnh vực này như sau:

+ Tác giả có tác phẩm văn học, nghệ thuật; cá nhân (diễn viên, nghệ sỹ) và các nghệ nhân tham dự các cuộc thi ở các lĩnh vực văn học, Ca - Múa - Nhạc, Sân khấu, Hội họa, Điêu khắc, Kiến trúc, Khiêu vũ, Điện ảnh và Nhiếp ảnh đạt giải thì được thưởng với mức tiền thưởng tại Phụ lục 3.

Đối với cá nhân có 01 tác phẩm văn học hoặc nghệ thuật (Âm nhạc, Hội họa, Điêu khắc, Kiến trúc, Điện ảnh và Nhiếp ảnh) nhưng tham dự nhiều cuộc thi và đạt nhiều giải thưởng thì chỉ được thưởng cho giải thưởng cao nhất. Trường hợp đã được thưởng ở giải thưởng thấp nhưng tiếp tục đạt giải thưởng cao hơn thì được thưởng thêm bằng mức tiền thưởng của giải thưởng cao trừ cho mức tiền thưởng cho giải thưởng thấp đã được thưởng trước đó.

+ Cá nhân có tác phẩm báo chí đạt giải Báo chí quốc gia được thưởng với mức tiền thưởng tại Phụ lục 3.

- Mức thưởng trong lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật: Các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo đều có văn bản phản hồi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh để quy định mức thưởng cho phù hợp, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tiến hành rà soát và dự kiến quy định mức thưởng theo như tại Phụ lục 3 kèm theo Tờ trình này, cụ thể quy định việc thưởng đối với lĩnh vực này như sau:

+ Cá nhân có các công trình nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu tham gia các cuộc thi trong lĩnh vực Khoa học - Kỹ thuật hoặc cá nhân tham gia các cuộc thi trong lĩnh vực Công nghệ đạt giải thì được thưởng với mức tiền thưởng tại Phụ lục 3.

+ Các cá nhân được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh phân công là người hướng dẫn cho các tập thể, cá nhân tham gia các cuộc thi quốc gia đạt giải thì được hưởng bằng 60% mức tiền thưởng của tập thể, cá nhân do mình hướng dẫn. Trường hợp có nhiều (từ 02 trở lên) cá nhân đạt giải thì được hưởng bằng mức tiền thưởng của cá nhân (trong cùng nội dung, thể loại thi) đạt giải cao nhất.

*** Dự kiến số tiền thực hiện việc thưởng trên:**

Việc thưởng dựa trên thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân (thành tích này không ổn định và không thể dự đoán trước). Tuy nhiên, với khoảng 200 lượt tập thể, cá nhân đã được khen thưởng do đạt thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi trên các lĩnh vực trong 6 năm triển khai thực hiện Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì với mức thưởng được quy định như tại Nghị quyết này hàng năm ngân sách tỉnh sẽ dự kiến chi khoảng từ 2 đến 3 tỷ đồng/năm, tùy theo thành tích đạt được trong từng năm của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2.5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh và nguồn huy động đóng góp hợp pháp (nếu có).

2.6. Về tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tô đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thế giới (quốc tế), châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) trong các lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Thể dục - Thể thao, Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật, Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ kèm theo, gồm:

- *Dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi thế giới (quốc tế), châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc (quốc gia) trong các lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Thể dục - Thể thao, Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật, Văn hóa, Nghệ thuật, Báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.*

- *Công văn cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của 5 Bộ gồm: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ.*

- *Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.*

- *Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.*

- *Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các thành viên UBND tỉnh.*

- *Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ;
- CPVP;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đình Văn Thu